

Phụ lục

HƯỚNG DẪN MỘT SỐ NỘI DUNG VỀ SỬ DỤNG SỐ ĐỊNH DANH CÁ NHÂN THAY CHO MÃ SỐ THUẾ VÀ SỬ DỤNG TÀI KHOẢN ĐỊNH DANH ĐIỆN TỬ CỦA TỔ CHỨC TRONG GIAO DỊCH THUẾ ĐIỆN TỬ
- ÁP DỤNG TỪ NGÀY 01/7/2025

1. Về sử dụng số định danh cá nhân thay cho mã số thuế

1.1. Trường hợp người nộp thuế chưa được cấp mã số thuế trước ngày 01/7/2025:

- Hộ kinh doanh thuộc diện đăng ký thuế cùng với đăng ký kinh doanh thực hiện thủ tục đăng ký hộ kinh doanh với cơ quan đăng ký kinh doanh theo quy định tại Nghị định số 01/2021/NĐ-CP và Thông tư số 02/2023/TT-BKHTT.

- Cá nhân, đại diện hộ gia đình (trừ hộ kinh doanh nêu trên) thực hiện thủ tục đăng ký thuế trước khi bắt đầu hoạt động sản xuất kinh doanh hoặc có phát sinh nghĩa vụ với ngân sách nhà nước theo quy định tại Điều 22 Thông tư số 86/2024/TT-BTC.

- Người nộp thuế phải kê khai chính xác 03 thông tin: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, số định danh cá nhân đảm bảo khớp đúng với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Hộ kinh doanh, hộ gia đình, cá nhân được sử dụng số định danh cá nhân làm mã số thuế kể từ ngày được cơ quan đăng ký kinh doanh cấp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh, hoặc được cơ quan thuế thông báo kết quả khớp đúng với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư qua địa chỉ thư điện tử hoặc số điện thoại đã đăng ký của cá nhân.

1.2. Trường hợp người nộp thuế đã được cấp mã số thuế trước ngày 01/7/2025:

a) Trường hợp thông tin đăng ký thuế đã khớp đúng với thông tin của cá nhân được lưu trữ trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư:

- Mã số thuế đã được cấp trước ngày 01/7/2025 được cơ quan thuế chuyển đổi sang số định danh cá nhân, không phát sinh thủ tục hành chính đối với người nộp thuế khi chuyển đổi.

- Hộ kinh doanh, hộ gia đình, cá nhân được sử dụng số định danh cá nhân thay cho mã số thuế bắt đầu từ ngày 01/7/2025, bao gồm cả việc điều chỉnh, bổ sung nghĩa vụ phát sinh theo mã số thuế đã cấp trước đó.

- Cơ quan thuế theo dõi, quản lý toàn bộ dữ liệu của hộ kinh doanh, hộ gia đình, cá nhân, dữ liệu đăng ký giảm trừ gia cảnh của người phụ thuộc bằng số định danh cá nhân.

b) Trường hợp thông tin đăng ký thuế không khớp đúng với thông tin của cá nhân được lưu trữ trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư:

- Cơ quan thuế cập nhật trạng thái mã số thuế sang trạng thái 10 “MST chờ cập nhật thông tin số định danh cá nhân”.

- Hộ kinh doanh, hộ gia đình, cá nhân phải thực hiện thủ tục thay đổi thông tin đăng ký thuế theo quy định tại khoản 1, khoản 4 Điều 25 Thông tư số 86/2024/TT-BTC để đảm bảo thông tin khớp đúng với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Hộ kinh doanh, hộ gia đình, cá nhân được sử dụng số định danh cá nhân thay cho mã số thuế kể từ ngày được cơ quan đăng ký kinh doanh cấp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh thay đổi, hoặc được cơ quan thuế thông báo kết quả khớp đúng với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư qua địa chỉ thư điện tử hoặc số điện thoại đã đăng ký của cá nhân, bao gồm cả việc điều chỉnh, bổ sung nghĩa vụ thuế phát sinh theo mã số thuế đã cấp trước đó.

- Cơ quan thuế theo dõi, quản lý toàn bộ dữ liệu của hộ kinh doanh, hộ gia đình, cá nhân, dữ liệu đăng ký giảm trừ gia cảnh của người phụ thuộc bằng số định danh cá nhân.

c) Trường hợp cá nhân đã được cấp nhiều hơn 01 (một) mã số thuế:

- Cá nhân phải cập nhật thông tin số định danh cá nhân cho các mã số thuế đã được cấp để cơ quan thuế tích hợp các mã số thuế vào số định danh cá nhân, hợp nhất dữ liệu thuế của người nộp thuế theo số định danh cá nhân.

- Mã số thuế đã được cấp trước đây có thông tin đăng ký thuế khớp đúng với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư được cơ quan thuế chuyển đổi sang số định danh cá nhân, không phát sinh thủ tục hành chính đối với người nộp thuế khi chuyển đổi.

- Người nộp thuế được tra cứu các mã số thuế đã được cấp trước đây và nghĩa vụ thuế theo từng mã số thuế đã được cấp khi đăng nhập sử dụng dịch vụ thuế điện tử thông qua tài khoản định danh điện tử (VNEID) mức độ 2.

- Khi mã số thuế đã được tích hợp vào số định danh cá nhân thì các hóa đơn, chứng từ, hồ sơ thuế, giấy tờ có giá trị pháp lý khác đã lập có sử dụng thông tin mã số thuế của cá nhân tiếp tục được sử dụng để thực hiện các thủ tục hành chính về thuế, chứng minh việc thực hiện nghĩa vụ thuế mà không phải điều chỉnh thông tin mã số thuế trên hóa đơn, chứng từ, hồ sơ thuế sang số định danh cá nhân.

d) Trường hợp hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh có địa điểm kinh doanh

- Cơ quan thuế không cấp mã số thuế riêng cho các địa điểm kinh doanh của hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh từ ngày 01/7/2025. Hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh sử dụng duy nhất số định danh cá nhân của người đại diện hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh làm mã số thuế để kê khai, nộp thuế với cơ quan thuế nơi có hoạt động kinh doanh theo quy định của pháp luật quản lý thuế.

- Mã số thuế đã được cấp cho địa điểm kinh doanh trước đây được cơ quan thuế chuyển đổi sang số định danh cá nhân, không phát sinh thủ tục hành chính đối với người nộp thuế khi chuyển đổi.

- Người nộp thuế được tra cứu nghĩa vụ thuế theo từng mã số thuế của địa điểm kinh doanh đã được cấp trước đây khi đăng nhập sử dụng dịch vụ thuế điện tử thông qua tài khoản định danh điện tử (VNEID) mức độ 2.

Lưu ý: Người nộp thuế kiểm tra thông tin đăng ký thuế đã khớp đúng hoặc không khớp đúng với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư theo một trong cách sau:

- Tra cứu trên Trang TTĐT Cục Thuế tại địa chỉ: <https://www.gdt.gov.vn>.
- Tra cứu trên Trang Thuế điện tử của Cục Thuế tại địa chỉ: thuedientu.gdt.gov.vn.

- Tra cứu trên tài khoản giao dịch thuế điện tử của cá nhân tại ứng dụng iCanhan hoặc eTaxMobile (nếu cá nhân đã được cấp tài khoản giao dịch thuế điện tử với cơ quan thuế).

- Liên hệ với cơ quan thuế quản lý trực tiếp hoặc cơ quan thuế nơi cá nhân cư trú để được hỗ trợ.

Ngoài ra, hiện nay cơ quan thuế đang thực hiện rà soát, chuẩn hóa dữ liệu mã số thuế cá nhân nên người nộp thuế cũng cần lưu ý các thông báo do cơ quan thuế gửi cho người nộp thuế để nắm thông tin và thực hiện theo hướng dẫn của cơ quan thuế.

1.3. Cách ghi số định danh cá nhân trong hồ sơ thuế

Sau khi được sử dụng số định danh cá nhân thay cho mã số thuế, người nộp thuế ghi số định danh cá nhân vào chỉ tiêu “Mã số thuế” trên tờ khai, chứng từ nộp thuế, hóa đơn, hồ sơ khấu trừ thuế thu nhập cá nhân, các hồ sơ, chứng từ, tài liệu khác có yêu cầu kê khai mã số thuế.

1.4. Lợi ích của việc sử dụng số định danh cá nhân thay cho mã số thuế

a) Đối với người dân, việc sử dụng số định danh cá nhân thay cho mã số thuế:

Thứ nhất, sẽ làm giảm thủ tục hành chính cho người dân khi thực hiện thủ tục về đăng ký thuế, khai báo thông tin đăng ký thuế do chỉ cần khai chính xác 03 thông tin: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, số định danh cá nhân đảm bảo khớp đúng với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và không phải bắn sao cẩn cước công dân cho cơ quan thuế.

Thứ hai, sẽ giúp người dân thuận tiện hơn trong việc thực hiện các thủ tục về thuế và các thủ tục với cơ quan nhà nước mà phải sử dụng mã số thuế do chỉ cần khai thông tin số định danh cá nhân mà không cần ghi nhớ mã số thuế riêng, đơn giản, thuận tiện trong việc kê khai, tra cứu và thực hiện nghĩa vụ thuế, các giao dịch thuế, kê khai, nộp thuế trở nên nhanh chóng hơn nhờ việc đồng bộ dữ liệu với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

b) Đối với doanh nghiệp, việc sử dụng số định danh cá nhân thay cho mã số thuế sẽ tiết kiệm thời gian thời gian nhập liệu, đổi chiều thông tin của cá nhân khi thực hiện đăng ký thuế theo ủy quyền, cũng như thuận tiện, đơn giản hơn

trong việc kê khai thuế TNCN, giúp doanh nghiệp thực hiện tốt hơn các trách nhiệm kê khai, nộp thuế TNCN cho người lao động.

1.5. Để chuẩn bị cho việc triển khai sử dụng số định danh cá nhân thay cho mã số thuế từ ngày 01/7/2025, cơ quan thuế đã và đang thực hiện tổng thể các giải pháp:

a) Chủ động thực hiện và phối hợp với cơ quan công an, các cơ quan chính quyền địa phương thực hiện rà soát, chuẩn hóa mã số thuế cá nhân trong cơ sở dữ liệu thuế để đảm bảo khớp đúng với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư trước khi chuyển đổi sang sử dụng số định danh cá nhân thay cho mã số thuế.

b) Tổ chức tập huấn cho các cơ quan thuế địa phương và công chức thuế để thực hiện tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ người nộp thuế trong quá trình rà soát, chuẩn hóa mã số thuế và khi triển khai sử dụng số định danh cá nhân thay cho mã số thuế.

c) Nâng cấp các hệ thống ứng dụng công nghệ thông tin của ngành thuế, đồng thời phối hợp với các bên liên quan (đăng ký kinh doanh, kho bạc, ngân hàng,...) nâng cấp hệ thống liên thông, trao đổi thông tin, đảm bảo triển khai sử dụng số định danh cá nhân thay cho mã số thuế bắt đầu từ ngày 01/7/2025, không làm gián đoạn quá trình thực hiện thủ tục thuế của người nộp thuế khi chuyển đổi.

2. Về sử dụng tài khoản định danh điện tử của tổ chức trong giao dịch thuế điện tử

2.1. Từ ngày 01/7/2025, người nộp thuế là doanh nghiệp, tổ chức phải thực hiện đăng nhập và sử dụng dịch vụ thuế điện tử thông qua tài khoản định danh điện tử do Bộ Công an cấp theo quy định tại Nghị định số 69/2024/NĐ-CP. Do vậy, để tránh ảnh hưởng đến hoạt động kê khai nộp thuế bằng hình thức điện tử, người nộp thuế cần nhanh chóng thực hiện thủ tục cấp tài khoản định danh điện tử tổ chức theo quy định tại Điều 12 Nghị định số 69/2024/NĐ-CP ngày 25/6/2024 của Chính phủ và các hướng dẫn của Bộ Công an.

2.2. Cơ quan thuế lưu ý với người nộp thuế như sau:

a) Để tránh bị từ chối cấp tài khoản định danh điện tử tổ chức do dữ liệu không khớp với dữ liệu tại cơ quan thuế hoặc dữ liệu tại cơ quan đăng ký kinh doanh, người nộp thuế cần kê khai thông tin cấp tài khoản định danh điện tử tổ chức thống nhất với thông tin đã đăng ký doanh nghiệp, đăng ký hợp tác xã, đăng ký tổ hợp tác (đối với trường hợp đăng ký thuế theo cơ chế một cửa liên thông với đăng ký kinh doanh), thông tin đăng ký thuế (đối với trường hợp đăng ký thuế trực tiếp với cơ quan thuế). Các thông tin cần khớp đúng bao gồm: Tên, mã số thuế, ngày tháng năm thành lập, địa chỉ trụ sở chính của tổ chức; Họ và tên, số định danh cá nhân của người đại diện theo pháp luật hoặc người đứng đầu tổ chức.

b) Người nộp thuế cần chủ động tra cứu thông tin trên website <https://tracuunnt.gdt.gov.vn> hoặc liên hệ với cơ quan thuế để kiểm tra thông tin đang lưu trữ tại cơ sở dữ liệu của ngành thuế.

2.3. Người nộp thuế không có tài khoản định danh điện tử sẽ thực hiện thủ tục hành chính với cơ quan thuế theo hình thức nộp hồ sơ trực tiếp tại cơ quan thuế hoặc qua đường bưu chính theo quy định (trừ trường hợp b, c điểm 2 công văn này)./.